**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

**DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH SỐ 129/2017/NĐ-CP**

**Tổng số 75 cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến (21 Bộ, ngành; 52 địa phương; 02 doanh nghiệp); trong đó:**

1/ 23 đơn vị thống nhất dự thảo:

- Viện Hàn lâm KH&CN VN, Thông tấn xã VN, Bộ Ngoại giao, Đài Tiếng nói VN, Đài Truyền hình VN, Ủy ban dân tộc, Thanh tra CP, Bộ LĐTB&XH (08 đơn vị);

- Sóc Trăng, Yên Bái, Hậu Giang, Quảng Trị, Lai Châu, Cà Mau, Hòa Bình, Kiên Giang, Bắc Kạn, Đồng Tháp, Trà Vinh, Bến Tre, Cần Thơ, Tuyên Quang (14 đơn vị);

- Công ty TNHH MTV KT CTTL Nam Sông Thương – tỉnh Bắc Giang (01 đơn vị).

2/ 03 đơn vị không có ý kiến tham gia do không thuộc chức năng, nhiệm vụ: Bộ VHTT&DL, Bộ KH&CN, Ủy ban QL vốn nhà nước tại DN

3/ 49 đơn vị có ý kiến tham gia cụ thể:

**Đối với việc lấy kiến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử** của Chính phủ, Bộ Tài chính, Thời báo tài chính VN: không nhận được ý kiến đóng góp của nhân dân.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Ý kiến** | **Tiếp thu/Giải trình** |
| **Chương I. Quy định chung** | | |
| **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** | - Đề nghị làm rõ quy định phạm vi điều chỉnh trong Nghị định này đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là công trình thủy lợi nội đồng, công trình thủy lợi nhỏ; trụ sở, văn phòng làm việc của các đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân quản lý và tài sản có tính chất đặc thù khác. *(Bộ NN&PTNT)*  - Đề nghị sửa Điều 1 như sau: “Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thuỷ lợi do Nhà nước đầu tư, quản lý” *(Nam Định)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| **Điều 2. Đối tượng áp dụng** | - Đề nghị sửa lại các khoản như sau: “*1. Cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi; 2. Cơ quan chuyên môn về thủy lợi; 3. Đối tượng được giao quản lý tài sản; 4. Đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân được giao khai thác công trình thủy lợi theo quy định tại Nghị định này; 5. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan”.(Bộ NN&PTNT)*  - Quy định cụ thể hơn các đối tượng hoặc lồng ghép với các đối tượng quy định tại khoản 5 *(Bộ Công Thương)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| **Điều 3. Giải thích từ ngữ** | 1. Đề nghị sửa lại khoản 1 và 2 như sau: “*1.* *Cơ quan chuyên môn về thủy lợi là cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thủy lợi theo quy định tại khoản 11 Điều 2 Luật Thủy lợi*; 2. *Mặt nước thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi*”; Đề nghị bỏ khoản 5 “*Bán tài sản …*”. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Còn một số nội dung mang tính giải thích từ ngữ đang được quy định ở các điều khoản cụ thể (Ví dụ: khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 18…). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để quy định tập trung tại Điều 3 dự thảo Nghị định để bảo đảm thống nhất, hợp lý. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát khái niệm “tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi” tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định với khái niệm “công trình thủy lợi” tại khoản 3 Điều 2 Luật Thủy lợi để đảm bảo thống nhất. *(Bộ Tư pháp)*  3. Đề nghị bổ sung thêm nội dung giải thích từ ngữ “Tài sản kết cấu hạ tầng” *(Nam Định)*  4. Khoản 2: Giải thích “mặt nước” không phù hợp với các quy định đối với việc giải thích từ ngữ về tài nguyên nước theo các căn cứ quy định tại Luật Tài nguyên nước và Luật Thủy lợi. Do đó, đề nghị bỏ giải thích từ ngữ “mặt nước” tại khoản 2 Điều 3 trong dự thảo Nghị định. *(Bộ TN&MT)*  Đề nghị xem xét, cân nhắc việc giải thích từ ngữ “mặt nước” thuộc TSKCHT thủy lợi để kết cấu vào Điều 5. *(Bộ Xây dựng)*  5. Để đảm bảo không mâu thuẫn với quy định pháp luật khác, đề nghị bổ sung cụm từ *“Trong Nghị định này, các cụm từ sau đây được hiểu như sau:” (Bộ Công Thương)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định; đối với quy định về *“mặt* *nước thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi”*, trên cơ sở ý kiến của Bộ TN&MT và Bộ Xây dựng đã tiếp thu bỏ thuật ngữ này (tại điểm 4, điểm 6 dưới đây đã tiếp).  2. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp:  - Đã rà soát khái niệm “tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi” tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định để thống nhất với khái niệm “công trình thủy lợi” tại khoản 3 Điều 2 Luật Thủy lợi. Đồng thời, kết cấu phân loại TSKCHT thủy lợi theo theo chức năng của tài sản và theo cấp quản lý nên không đưa toàn bộ Điều 5 lên giải thích từ ngữ tại Điều 3 dự thảo.  - Đưa khái niệm ***“Giá cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi***” Điều 3 dự thảo “Giải thích từ ngữ”.  3. Tại Điều 5 dự thảo Nghị định đã quy định khái niệm TSKCHT thủy lợi nên không cần thiết đưa vào giải thích từ ngữ nữa.  4. Tiếp thu, bỏ thuật ngữ *“Mặt nước thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi”*  5. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| 6. Tại khoản 2 Điều 3 quy định *“2. Mặt nước thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là mặt nước tại các đập thủy lợi và hồ chứa nước”*. Đề nghị quy định cụ thể cách đánh giá, xác định giá trị loại tài sản này (đối với mặt nước trong các hồ chứa thủy lợi: Hằng tháng, hằng năm mực nước trong các hồ chứa nước thay đổi phụ thuộc vào điều kiện thủy văn, nhu cầu sử dụng nước, do vậy, cách xác định tài sản như thế nào?; Đối với mặt nước tại các đập thủy lợi, cách xác định giá trị tài sản như thế nào, vì các đập này chỉ dâng nước đến cao trình dẫn nước vào kênh không thực hiện tích trữ nước nên không có cơ sở để xác định khối lượng và giá trị tài sản?); đồng thời nước là tài nguyên, việc quản lý, khai thác tài nguyên nước thực hiện theo Luật Tài nguyên nước, đề nghị xem xét tránh quy định chồng chéo. *(Thái Nguyên)*  - Đề nghị sửa như sau: “Mặt nước thuộc TSKCHT thủy lợi là mặt nước tại các đập thủy lợi, hồ chứa nước và hệ thống dẫn, chuyển nước.” *(Thái Bình, Nghệ An)*  - Đề nghị sửa như sau: “Mặt nước thuộc TSKCHT thủy lợi là mặt nước tại các đập, hồ chứa thủy lợi.” *(Quảng Bình, Hải Phòng, Gia Lai)* | 6. Tiếp thu, bỏ thuật ngữ *“Mặt nước thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi”* |
| **Điều 4.** **Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | 1. Đề nghị phân loại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi phù hợp với Luật Thủy lợi.  - Phân loại theo chức năng, gồm:  + Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi chính gồm: Đập, hồ chứa nước, cống, trạm bơm, hệ thống dẫn, chuyển nước, kè, bờ bao thủy lợi.  + Công trình phụ trợ phục vụ quản lý, khai thác thủy lợi gồm: Nhà quản lý, trạm quản lý, đường quản lý, thiết bị quan trắc, kho, bãi vật tư, cột mốc chỉ giới, biển báo và các công trình, vật kiến trúc khác phục vụ quản lý, khai thác.  - Phân loại theo cấp quản lý: Các loại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phù hợp theo quy định tại Điều 21 Luật Thủy lợi.*(Bộ NN&PTNT)*  2. Tại khoản 7 Điều 4 quy định *“7. Việc quản lý, sử dụng đất thuộc phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.”*. Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ vào Luật Đất đai quy định cụ thể tại Nghị định này để thuận lợi trong công tác thực hiện. *(Thái Nguyên)*  3. Đề nghị làm rõ nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT thủy lợi trong trường hợp Nhà nước chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác TSKCHT thủy lợi. *(Bộ KH&ĐT)*  4. Tại khoản 8 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định: *“8. Đối với TSKCHT thủy lợi không còn khả năng khai thác, cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi;* ***không phù hợp với quy hoạch*** *được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì việc thu hồi đất gắn với tài sản theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.”*. Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ “**không phù hợp với quy hoạch nào”** để quy định trên dễ hiểu, rõ nghĩa khi triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT thủy lợi. *(Lạng Sơn)*  5. Tại khoản 4 Điều 4 quy định *“4. Nhà nước khuyến khích thực hiện xã hội hóa nhằm đa dạng hóa nguồn lực để duy trì, phát triển, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.”*. Tuy nhiên dự thảo Nghị định chưa có nội dung quy định cụ thể cách xác định giá trị tài sản từ việc xã hội hóa, do vậy đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung. *(Thái Nguyên)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.  2. Khoản 7 Điều 4 là quy định dẫn chiếu sang pháp luật chuyên ngành và đây là quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng đất thuộc TSKCHT thủy lợi; việc quản lý, sử dụng như thế nào được thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai.  3. Tiếp thu, bổ sung tại khoản 3 Điều 17 dư thảo Nghị định quy định: Ngoài các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản, tổ chức tham gia đấu giá nhận chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi phải đáp ứng các điều kiện như: năng lực tối thiểu của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi quy định tại các Điều 8, 9 và 10 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; Cam kết của tổ chức tín dụng về năng lực tài chính của doanh nghiệp khi tham gia đấu giá; Báo cáo tài chính của doanh nghiệp kinh doanh có lãi trong hai (02) năm liền kề đã được kiểm toán theo quy định.  4. Giải trình: Quy định “quy hoạch” ở đây là các loại quy hoạch như: quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch thủy lợi… để bao quát hết các trường hợp.  5. Tiếp thu, hoàn thiện khoản 4 Điều 4 theo hướng: *“4. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, hiện đại hóa, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.”* |
| **Chương II. Quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Mục 1. Giao TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Điều 5. Phân loại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | - Tại dự thảo XYK đưa ra 02 PA: TSKCHT thủy lợi bao gồm/hoặc không bao gồm trụ sở, văn phòng làm việc của đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.  - Về Phân loại tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi:  + Một số cơ quan lựa chọn Phương án 1: Bao gồm trụ sở, văn phòng làm việc của đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi. *(Bộ KHCN, Bộ Công an, Ninh Bình, Hà Nam, Thái Nguyên, Đồng Tháp, Đồng Nai, Thanh Hóa, Bạc Liêu, Hà Tĩnh, Bình Định, Trà Vinh, Bến Tre, Đăk Lăk, Ninh Bình, Thừa Thiên Huế, Ninh Thuận, Bắc Giang)*  + Một số cơ quan lựa chọn Phương án 2: Không bao gồm… để phù hợp với khoản 3, khoản 4 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 167/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 67/2021/NĐ-CP. *(Lâm Đồng, Yên Bái, Nam Định, Yên Bái, Lạng Sơn, Đà Nẵng, Long An, Phú Yên, Hà Giang, Đắk Nông, Bình Thuận, Thái Bình, Bình Phước, Phú Thọ, Nghệ An, Sơn La, Điện Biên, Quảng Ngãi, Cần Thơ, Kon Tum, Bắc Ninh, Tiền Giang, Quảng Ninh, Công ty TNHH MTV KT CTTL Nam Sông Thương)*  - Ý kiến của Bộ Tư pháp: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phân tích, làm rõ thêm lý do đưa ra 02 phương án, ưu, nhược điểm của từng phương án và quan điểm của cơ quan chủ trì soạn thảo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức có cơ sở tham gia ý kiến lựa chọn. *(Bộ Tư pháp)* | Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính báo cáo như sau:  Thực tế thì trụ sở, văn phòng làm việc của đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thường tách biệt khỏi công trình thủy lợi và ở trong khu vực nội đô, nội thị nên việc xác định trụ sở, văn phòng làm việc của đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là chưa phù hợp. Do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ quy định theo Phương án 2. |
| - Đề nghị thống nhất các loại hình “công trình thủy lợi” để phù hợp với khoản 1 Mục V Phụ lục I NĐ số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủquy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. *(Bộ Quốc phòng)*  *-* Khoản 2 Điều 5 quy định TSKCHT thủy lợi trực tiếp liên quan đến việc vận hành, khai thác công trình thủy lợi gồm “lòng hồ” chưa phù hợp với quy định pháp luật về thủy lợi, đất đai và tài nguyên nước. Đề nghị chỉnh sửa thành *“TSKCHT thủy lợi trực tiếp liên quan đến việc vận hành, khai thác công trình thủy lợi gồm: Đập (đập thủy lợi và các công trình phụ trợ gắn liền với đập thủy lợi), hồ chứa nước(gồm* ***đập dâng nước****, tràn, cống* ***và các công trình có liên quan để tích trữ nước****), cống, trạm bơm, hệ thống dẫn, chuyển nước, kè, bờ bao thủy lợi”. (Bộ TN&MT)*  - Đề nghị bổ sung tài sản đường ống để phù hợp với khoản 8 Điều 4 Nghị định 67/2018/NĐ-CP. *(Bắc Ninh)*  - Hiện nay, theo pháp luật chuyên ngành về giao thông vận tải, thủy lợi đang có sự đan xen một số công trình như công trình cống phục vụ khai thác thủy lợi kết hợp giao thông thủy (công trình cống Cái Lớn, Cái Bé...), các công trình âu tàu phục vụ mục đích giao thông thủy và có kết hợp với thủy lợi, ngăn mặn (âu tàu Rạch Chanh,...) và các công trình như kè thủy lợi, kè phục vụ mục đích đảm bảo ổn định luồng tàu giao thông đường thủy nội địa... Vì vậy, đối với nội dung quy định tại Điều này, đề nghị dự thảo nghiên cứu, rà soát, bổ sung quy định cụ thể để phân định rõ một số kết cấu hạ tầng thủy lợi với kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa như đã nêu ở trên để tránh đan xen, khó khăn, vướng mắc trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản; ngoài ra, đề nghị quy định về việc điều chuyển tài sản trong trường hợp các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông hiện có trước ngày Nghị định có hiệu lực có mục đích chính là phục vụ thủy lợi. *(Bộ GTVT)* | Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, trong quá trình làm việc với Tổng cục Thủy lợi (Bộ NN&PTNT) đã thống nhất kết cấu lại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định theo hướng quy định theo khoản 3 Điều 2 Luật Thủy lợi: *“Công trình thủy lợi là công trình hạ tầng kỹ thuật thủy lợi bao gồm đập, hồ chứa nước, cống, trạm bơm, hệ thống dẫn, chuyển nước, kè, bờ bao thủy lợi và công trình khác phục vụ quản lý, khai thác thủy lợi.”* |
| **Điều 6. Đối tượng và hình thức giao TSKCHT thủy lợi** | 1. Nghiên cứu quy định các đối tượng được giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi phù hợp với mô hình tổ chức khai thác công trình thủy lợi hiện nay, cụ thể:  - Các đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các đơn vị sự nghiệp công lập được giao nhiệm vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi (Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng thủy lợi).  - Các đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, gồm: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Đơn vị sự nghiệp công lập (Ban Quản lý, Trung tâm khai thác); Cơ quan chuyên môn về thủy lợi (Chi cục Thủy lợi).  - Các đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, gồm: Đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm khai thác; Trạm quản lý khai thác); Cơ quan chuyên môn về thủy lợi (Phòng Kinh tế, Phòng Nông nghiệp).  Do đó, đề nghị sửa đổi bổ sung Điều 6 theo hướng sau:  - Khoản 1: sửa lại như sau:*“Đối tượng được giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi gồm: a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; b) Đơn vị sự nghiệp công lập; c) Cơ quan chuyên môn về thủy lợi”.*  - Khoản 2: sửa lại như sau: “*Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hình thức giao tài sản cho các đối tượng như sau:*  *a) Giao cho đơn vị sự nghiệp công lập theo hình thức ghi tăng tài sản;*  *b) Giao cho doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.*  *c) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhưng phân cấp cho địa phương quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật về thủy lợi thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.”*  - Khoản 3: đề nghị sửa theo hướng đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, hình thức giao tài sản cho các đối tượng, gồm: Đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh quản lý, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.  Đồng thời quy định giao cho doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ với các trường hợp công trình đã được tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp; công trình được bàn giao **từ**/**trước/sau** ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành; phần giá trị nâng cấp, cải tạo theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt...).  - Khoản 4:đề nghị quy định hình thức giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan chuyên môn về thủy lợi đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật về thủy lợi*. (Bộ NN&PTNT)*  2. Bổ sung đối tượng và hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và Tổ hợp tác có tham gia quản lý công trình thủy lợi (vì hiện nay hầu hết các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng tại các địa phương đều giao cho các Hợp tác xã, Tổ hợp tác quản lý, khai thác sử dụng).*(Hà Nam, Thái Bình)*  3. Làm rõ căn cứ pháp lý, tính tương thích đối với quy định của Luật Thủy lợi quy định về *“Chủ thể khai thác công trình thủy lợi”* và quy định về *“Đối tượng được giao TSKCHT thủy lợi”* tại dự thảo NĐ; nghiên cứu bổ sung đối tượng là tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân tham gia sử dụng và khai thác TSKCHT thủy lợi. Làm rõ lý do, cơ sở pháp lý, tính phù hợp với cơ sở thực tiễn về việc quy định tại khoản 1 Điều 6 dự thảo NĐ *“ĐVSNCL, cơ quan chuyên môn về thủy lợi”* là đối tượng được giao TSKCHT thủy lợi, đặc biệt là cơ quan chuyên môn về thủy lợi. *(Bộ KH&ĐT)*  - Đề nghị bổ sung đối tượng tổ chức thủy lợi cơ sở *(Phú Yên, Thái Bình, Thanh Hóa, Sơn La, Hà Tĩnh, Kon Tum, Tiền Giang, Quảng Ninh, Gia Lai)*  4. Một trong những đối tượng áp dụng của Nghị định quy định tại Điều 2 của dự thảo là “*doanh nghiệp*”, tuy nhiên nội dung tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 và một số Điều khác của dự thảo Nghị định đều quy định cho “*doanh nghiệp nhà nước*”, vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để đồng bộ khái niệm hoặc làm rõ thêm đối tượng áp dụng của Nghị định. *(Bộ Xây dựng)*  *5.* Đối với đối tượng được giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là “Đơn vị sự nghiệp công lập” đề nghị bổ sung quy định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, bộ máy và cơ cấu tổ chức của đơn vị.Đối với đối tượng được giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là “Cơ quan chuyên môn về thủy lợi” đề nghị bổ sung quy định đối với biên chế kế toán, yêu cầu về đào tạo và năng lực chuyên môn. *(Hải Dương, Bình Thuận)*  6. Điểm b khoản 2 Điều 6: Đềnghị chỉnh sửa cụm “Giao cho doanh nghiệp nhà nước quy định tại điểm a khoản 1 Điều này theo hình thức ghi vốn/ghi tăng hoặc không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước” thành *“Giao cho doanh nghiệp nhà nước quy định tại điểm a khoản 1 Điều này ghi tăng Tài sản và tăng Nguồn vốn”*. Lý do: Theo Điều 88 Luật Doanh nghiệp năm 2020 thì doanh nghiệp nhà nước bao gồm doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lề, nên không thể không tính thành phần vốn nhà nước được. *(Đồng Nai)*  7. Tại khoản 1 Điều 6 đề nghị bổ sung thêm đối tượng được giao TSKCHT thủy lợi là “UBND cấp xã” và các nội dung có liên quan đến thẩm quyền, trình tự thủ tục giao TSKCHT thủy lợi do UBND cấp huyện quản lý cho UBND cấp xã; do thực tế tại địa phương sau khi đầu tư xây dựng công trình KCHT thủy lợi có bàn giao cho UBND cấp xã quản lý, vận hành. *(Ninh Bình, Lào Cai, Tuyên Quang)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.  2. Theo quy định của pháp luật về thủy lợi, các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được giao cho tổ chức thủy lợi cơ sở (tổ chức của những người sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi cùng hợp tác đầu tư xây dựng hoặc quản lý, khai thác công trình) để trực tiếp cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi để phục vụ thành viên hoặc tổ chức, cá nhân khác có nhu cầu. Các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng thường được hình thành từ sự đóng góp của nhân dân và chỉ có một phần hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Do đó, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị định này không điều chỉnh đối với công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với các công trình này được thực hiện theo quy định của pháp luật về thủy lợi, pháp luật về hợp tác xã, pháp luật về tổ hợp tác và pháp luật khác có liên quan.  4. Tiếp thu, rà soát lại doanh nghiệp được giao tài sản kêt cấu hạ tầng thủy lợi là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (doanh nghiệp nhà nước) tại các Điều của dự thảo Nghị định.  5. Việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, bộ máy và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập để giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện theo quy định của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp và không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.  6. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo NĐ. Theo đó, hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được giao cho doanh nghiệp nhà nước gồm:  - Giao cho doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.  - Giao cho doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo hình thức ghi tăng tài sản và không tăng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.  7. Tiếp thu, hoàn thiện khoản 1 Điều 9 dự thảo NĐ như sau: “*Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về thủy lợi.”* |
| **Điều 7, 8,9. Thẩm quyền quyết định; trình tự, thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | Đề nghị sửa lại theo hướng:  - Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi  + Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ Ủy ban nhân dân cấp huyện giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý.  + Quy định hình thức giao tài sản đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi **đã xác định/chưa xác định** cụ thể đối tượng thụ hưởng.  - Quy định đối với các trường hợp: tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là kết quả của dự án sử dụng vốn nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư **đã xác định/chưa xác định** cụ thể đối tượng thụ hưởng tài sản sau đầu tư là đối tượng thuộc địa phương quản lý.  - Trình tự, thủ tục quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.  + Quy định theo hướng giao cho một đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn khác (*bỏ việc quy định cứng lấy ý kiến của cơ quan tài chính trong Nghị định*), với trình tự, thủ tục đơn giản và trong quá trình thực hiện có thể lấy ý kiến bằng nhiều phương thức khác nhau.  + Thành phần hồ sơ đảm bảo đủ cơ sở để thực hiện giao tài sản *(Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; Văn bản đề nghị được giao tài sản…).* *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
|  | **Điều 8:**  1. Đề nghị nghiên cứu bổ sung như sau: “Biên bản nghiệm thu đưa tài sản vào sử dụng, ***hồ sơ quản lý chất lượng theo Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ*** (đối với tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm mới): 01 bản chính;” *(Lạng Sơn)*  2. Tại Điều 8 dự thảo Nghị định quy định: *“Thẩm quyền,* *trình tự, thủ tục* ***giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi*** *do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật về thủy lợi cho doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan chuyên môn về thủy lợi”.* Tuy nhiên, theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 và các văn bản hướng dẫn liên quan thì từ trước đến nay đối với công trình hạ tầng thủy lợi mới đầu tư, khi Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đã xác định đơn vị tiếp nhận để quản lý, sử dụng và ghi tăng tài sản theo đúng quy định và biểu mẫu quy định về quyết toán công trình hoàn thành. Như vậy, đề nghị Bộ Tài chính xem xét quy định rõ trường hợp đã có Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình thủy lợi và giao trách nhiệm quản lý, sử dụng và ghi tăng tài sản cho đơn vị tiếp nhận tài sản thì có phải lập thủ tục giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo Điều 8 dự thảo Nghị định này hay không? Trường hợp quyết định giao sau khi quyết toán công trình hoàn thành đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể thời điểm, thời gian thực hiện lập hồ sơ giao tài sản. *(Kon Tum)* | 1. Tại dự thảo NĐ đã quy định hồ sơ gồm Biên bản nghiệm thu đưa tài sản vào sử dụng (đối với tài sản được đầu tư xây dựng mới); như vậy, khi tài sản được nghiệm thu đưa tài sản vào sử dụng phải đảm bảo về chất lượng công trình.  2. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo theo hướng: Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là kết quả của dự án sử dụng vốn nhà nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư hoặc chủ quản đầu tư mà tại Quyết định phê duyệt dự án đầu tư đã xác định cụ thể đối tượng thụ hưởng tài sản sau đầu tư là cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc địa phương quản lý thì sau khi dự án kết thúc, tài sản được bàn giao cho đối tượng thụ hưởng; không phải thực hiện thủ tục để quyết định giao tài sản theo quy định tại Điều này. |
| **Điều 10. Hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | Đề nghị sửa lại khoản 2 theo hướng đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi chịu trách nhiệm lập hồ sơ, quản lý, lưu trữ hồ sơ và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Trách nhiệm lập, quản lý, lưu trữ đối với các hồ sơ đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo công trình thủy lợi được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, pháp luật về thủy lợi và pháp luật có liên quan.*(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| **Mục 2. Hồ sơ quản lý kế toán TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Điều 11. Kế toán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | - Khoản 2 Điều 11 đề nghị xem xét bổ sung quy định cách xác định giá trị tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi để địa phương thuận tiện, thống nhất trong thực hiện kế toán tài sản. Cụ thể, giá trị quyết toán công trình hoặc quyết toán sửa chữa công trình gồm nhiều tài sản (đập, kênh, cống, cầu máng, …), không quyết toán riêng từng tài sản, các chi phí như: quản lý dự án, chi phí tư vấn, chi phí, chi phí khác được dự toán, quyết toán chung cho cả công trình (nhiều tài sản) không phân tách từng tài sản do vậy không xác định được giá trị từng tài sản để thực hiện kế toán theo quy định. *(Lào Cai)*  - Đề nghị rà soát, biên tập lại để quy định cụ thể trong trường hợp khi tính giá cho thuê tại thời điểm tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi chưa được quyết toán thì việc điều chỉnh mức tối thiểu giá thuê tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện sau khi dự án được quyết toán toàn bộ dự án hay quyết toán từng gói thầu. *(Bộ GTVT)*  *-* Điểm b khoản 3 Điều 11: Đề nghị quy định cụ thể cách tính giá trị theo đánh giá lại, giá trị đầu tư của công trình có cấp, hạng, quy mô công suất tương đương hoặc giao cơ quan chuyên môn có trách nhiệm quy định về cách tính giá để có cơ sở kế toán TSKCHT thủy lợi. *(Bộ KH&ĐT)*  *-* Điểm b khoản 3 Điều 11: Đề nghị điều chỉnh như sau: *“Đối với TSKCHT thủy lợi sử dụng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được theo dõi, ghi sổ kế toán thì sử dụng giá trị theo đánh giá lại; ~~hoặc giá trị đầu tư của công trình có cấp, hạng, quy mô công suất tương đương (đã có thông tin giá trị trên sổ kế toán), sau khi đã trừ đi giá trị của thời gian đã sử dụng để ghi sổ kế toán~~.* ***hoặc giá quy ước do Bộ NN&PTNT quy định.****” (Long An)*  *-* Điểm b khoản 3 Điều 11: Đề nghị sửa như sau: *“Đối với TSKCHT thủy lợi sử dụng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành:*  *+ Trường hợp chưa được theo dõi, ghi sổ kế toán thì sử dụng giá trị theo đánh giá lại; hoặc giá trị đầu tư của công trình có cấp, hạng, quy mô công suất tương đương (đã có thông tin giá trị trên sổ kế toán), sau khi đã trừ đi giá trị của thời gian đã sử dụng để ghi sổ kế toán.*  *+ Trường hợp TSKCHT thủy lợi được mua sắm, đầu tư xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được theo dõi, ghi sổ kế toán thì giá trị ghi sổ kế toán là giá trị mua sắm, quyết toán theo quy định.” (Long An)*  *-* Điểm b khoản 3 Điều 11: Đề nghị sửa như sau: *“Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi sử dụng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được theo dõi, ghi sổ kế toán thì sử dụng giá trị theo* ***đánh giá lại****.” (Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Kon Tum, Tiền Giang)*  - Tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 11, đề nghị sửa thành như sau:  “c) …Trường hợp tài sản được đầu tư xây dựng, hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán thì sử dụng nguyên giá tạm tính để ghi sổ kế toán; nguyên giá tạm tính được xác định theo thứ tự ưu tiên sau: giá trị đề nghị quyết toán; giá trị xác định theo Biên bản nghiệm thu A-B; giá trị dự toán của dự án đã được phê duyệt. Khi có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, kế toán thực hiện điều chỉnh giá trị đã ghi sổ theo quy định của pháp luật về kế toán.  d) Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong quá trình quản lý, sử dụng được nâng cấp, mở rộng theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì khi quyết toán dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, kế toán thực hiện ghi tăng giá trị tài sản theo giá trị quyết toán được phê duyệt.” *(Thái Nguyên)*  *-* Điểm c và điểm d khoản 3 Điều 11, đề nghị sửa như sau: *“Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi sử dụng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được theo dõi, ghi sổ kế toán thì sử dụng giá trị theo* ***đánh giá lại****.” (Thanh Hóa, Hà Tĩnh)*  - Đề nghị quy định rõ việc xác định nguyên giá của tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi để ghi sổ kế toán. *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, Bộ Tài chính sẽ quy định cụ thể tại Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định. |
| **Mục 3. Bảo trì TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Điều 12. Bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | Đề nghị sửa gộp khoản 2 và khoản 3 theo hướng chi phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo trì công trình xây dựng, thủy lợi và được tính vào giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo quy định của Chính phủ về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và chính sách của Nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi và quy định của pháp luật khác.  - Đề nghị bỏ khoản 5, lý do: Tại khoản 4 Điều 7 đã quy định việc quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đã tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |
| **Điều 13. Kế hoạch và tổ chức thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | Đề nghịsửa lại tên điều là“*Kế hoạch và tổ chức thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi*” và chia thành 2 khoản quy định việc lập kế hoạch và thực hiện bảo trì, cụ thể như sau:  *1. Hàng năm, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi lập kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý, gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi thẩm định, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt, đồng thời với kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.*  *2. Việc thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo trì công trình xây dựng và chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi*. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Bổ sung “doanh nghiệp” vào đối tượng lập kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì TSKCHT thủy lợi.  *(Cty TNHH MTV KTCT Thủy lợi Nam Định)*  3. Khoản 2 Điều 12: Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Việc bảo trì và xác định chi phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện theo quy định của pháp luật bảo trì công trình xây dựng”. *(Bộ GTVT)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện Điều 13 dự thảo NĐ.  2. Tiếp thu, hoàn thiện khoản 1 Điều 13 dự thảo NĐ.  3. Tiếp thu, hoàn thiện quy định tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định. |
| **Mục 4. Khai thác TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Ý kiến chung** | 1. Về thẩm quyền phê duyệt phương án cho thuê quyền khai thác TSKCHT hạ tầng thủy lợi (điểm a khoản 2 Điều 16 dự thảo Nghị định), thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác TSKCHT thủy lợi (điểm a khoản 2 Điều 17 dự thảo Nghị định), thẩm quyền phê duyệt phương án hợp tác kinh doanh cung cấp sản phẩm, dịch vụ đối với quỹ đất, mặt nước thuộc TSKCHT thủy lợi (điểm a khoản 2 Điều 19 dự thảo Nghị định), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bảo đảm phù hợp với thẩm quyền được quy định tại khoản 1 Điều 21 và khoản 3 Điều 23 Luật Thủy lợi. *(Bộ Tư pháp)*  2. Về đối tượng và hình thức giao tài sản kết cấu hạ tầng thuỷ lợi (Điều 6): Đề nghị cân nhắc quy định: “Giao theo hình thức ghi tăng tài sản cho cơ quan chuyên môn về thuỷ lợi” để phân biệt rõ chức năng quản lý nhà nước của cơ quan hành chính nhà nước với chức năng cung ứng dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước của đơn vị sự nghiệp công lập.  - Về phương thức khai thác TSKCHT thuỷ lợi: Đề nghị thay thế quy định “phương án” thành “đề án” đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 2 Điều 80 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. *(Bộ Nội vụ)* | 1. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính đã rà soát điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác TSKCHT thủy lợi thuộc UBND cấp tỉnh. Đối với phương án hợp tác kinh doanh cung cấp sản phẩm, dịch vụ dẫn chiếu sang thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, không quy định trình tự thực hiện tại dự thảo Nghị định.  2. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |
| **Điều 14. Phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | Đề nghị sửa lại khoản 1 như sau: “*Trực tiếp thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi*”. *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |
| **Điều 15. Cơ quan, đơn vị, DN được giao TSKCHT thủy lợi trực tiếp thực hiện khai thác** | Đề nghịsửa lại tên điều là*“Trực tiếp thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi”*, khoản 1 và 3 sửa lại theo hướng:  1. Tổ chức được giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trực tiếp khai thác tài sản để cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác theo quy định của pháp luật về thủy lợi.  3. Việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác được thực hiện thông qua Hợp đồng giữa đối tượng được giao quản lý tài sản và tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi. Việc sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi phải trả tiền theo quy định. Giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi được thực hiện theo quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan. *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định. |
| **Điều 16. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp thủy lợi** | 1. Đề nghị nghiên cứu, xem xét sửa lại các khoản cho rõ và phù hợp với thực tiễn.  - Khoản 1: sửa lại theo hướng quy định phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng, thời hạn cho thuê quyền khai thác.  - Khoản 2: sửa lại theo hướng quy định thẩm quyền phê duyệt phương án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phù hợp với phân cấp quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, cơ quan chủ trì lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan khác, trên cơ sở đó báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận về chủ trương trước khi quyết định theo thẩm quyền.  - Khoản 3: bổ sung quy định đáp ứng yêu cầu về năng lực tối thiểu của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi quy định tại các Điều 8, 9 và 10 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi và các văn bản sửa đổi, bổ sung.  - Khoản 4:sửa lại trình tự, thủ tục cho thuê toàn bộ tài sản hoặc một phần tài sản theo hướng đơn giản, dễ thực hiện, đối tượng được giao tài sản lập phương án cho thuê quyền khai thác tài sản theo mẫu và gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định phương án, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt*.*  - Khoản 5: sửa lại là “*Căn cứ phương án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi**được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, đối tượng được giao tài sản có trách nhiệm như sau*:”.  - Khoản 8: điểm a bổ sung (bao gồm cả đất, *mặt nước* gắn với tài sản); điểm b bổ sung “Sử dụng, khai thác ... không được *chuyển đổi công năng sử dụng,* chuyển nhượng, bán, tặng cho, góp vốn, *thế chấp hoặc thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự khác.”*  *(Bộ NN&PTNT)*  2. Đề nghị đưa giải thích về cho thuê quyền khai thác TSKCHT thủy lợi lên Điều 3 giải thích từ ngữ. *(Bộ KH&ĐT)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện Điều 16 dự thảo NĐ.  2. Tiếp thu, hoàn thiện Điều 3 dự thảo NĐ. |
| **Điều 17. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | 1. Đề nghị nghiên cứu xem xét sửa lại các khoản như sau:  - Khoản 1: sửa lại theo hướng quy định phạm vi áp dụng, đối tượng áp dụng, thời hạn chuyển nhượng.  - Khoản 2: sửa lại theo hướng quy định thẩm quyền phê duyệt phương án chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phù hợp với phân cấp quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, cơ quan chủ trì lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và các cơ quan liên quan khác, trên cơ sở đó báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận về chủ trương trước khi quyết định theo thẩm quyền (thay cho việc Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án).  - Khoản 3: bổ sung quy định đáp ứng yêu cầu về năng lực tối thiểu của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi quy định tại các Điều 8, 9 và 10 Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi và các văn bản sửa đổi, bổ sung*.*  - Khoản 4: sửa lại trình tự, thủ tục lập, phê duyệt phương án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo hướng đơn giản, dễ thực hiện, đối tượng được quản lý giao tài sản lập phương án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo mẫu và gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định phương án, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Đề nghị rà soát lại thứ tự các khoản cho phù hợp. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Điểm b khoản 3 Điều 17: Đề nghị bỏ cụm từ “tài chính” và điều chỉnh lại như sau: *“Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị chuyển giao lại tài sản, cơ quan ký kết hợp đồng chủ trì, phối hợp với* ***cơ quan chuyên môn về thủy lợi*** *và các cơ quan khác có liên quan (nếu cần) thực hiện:...” (Đà Nẵng)* | Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo NĐ. |
| **Điều 19, 20, Điều 21 dự thảo XYK (nay là Điều 19). Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | 1. **Điều 19, Điều 20 và Điều 21:** đề nghị gộp thành một điều, sửa lại tên điều là:*“Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác công trình kết cấu hạ tầng thủy lợi”*, nội dung sửa lại theo hướng:  - Đối với phương thức trực tiếp khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, việc quản lý, sử dụng số tiền thu được theo quy định sử dụng nguồn tài chính trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước.  - Đối với trường hợp hợp tác kinh doanh, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, việc quản lý, sử dụng số tiền theo cơ chế tài chính tương ứng với mô hình tổ chức của đối tượng được giao quản lý tài sản.  - Đối với phương thức cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác và hợp tác kinh doanh, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, số tiền thu được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản làm chủ tài khoản. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Đề nghị bổ sung quy định về quản lý, sử dụng từ giá sản phẩm, dịch vụ thuỷ lợi phục vụ cho sản xuất nước sạch sinh hoạt (giá bán buôn nước thô). *(Bộ Xây dựng)*  3. Đề nghị chỉnh sửa:*“2. Chi phí có liên quan đến việc cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, hợp tác kinh doanh cung cấp sản phẩm, dịch vụ đối với quỹ đất, mặt nước thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi phải được lập dự toán và do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt đối với tài sản thuộc trung ương quản lý,* ***Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý,*** *gồm:” (Bà Rịa Vũng Tàu)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo NĐ.  2. Giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi phục vụ sản xuất nước sinh hoạt thực hiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và chính sách của Nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi và quy định của pháp luật khác có liên quan; không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.  3. Để tăng tính trách nhiệm cho người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ khai thác TSKCHT thủy lợi, tại khoản 5 Điều 19 dự thảo NĐ quy định: *Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ khai thác TSKCHT thủy lợi có trách nhiệm lập, phê duyệt dự toán đối với các khoản chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản.* |
| **Mục 5. Xử lý TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Ý kiến chung** | Về xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thuỷ lợi: Đề nghị rà soát lại các quy định vể thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản, điều chuyển tài sản, bán tài sản, thanh lý tài sản, xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, huỷ hoại, đảm bảo thống nhất với quy định tại mục 5 Chương II Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước. *(Bộ Nội vụ)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng: Đối với xử lý TSKCHT thủy lợi theo hình thức thanh lý và xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại thì *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc* phân cấp thẩm quyền quyết định; Đối với các trường hợp còn lại (thu hồi, điều chuyển) không thực hiện phân cấp vì đây các hình thức xử lý tài sản này liên quan đến việc thay đổi đối tượng quản lý tài sản. |
| **Điều 22 dự thảo XYK (nay là Điều 20). Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | Đề nghị bỏ hình thức “*Bán tài sản*”, vì: không phù hợp với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Nhà nước đầu tư. *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| **Điều 23 dự thảo XYK (nay là Điều 21). Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | 1. - Khoản 1: Đề nghị sửa lại theo hướng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi bị thu hồi trong các trường hợp: (1) khi có sự thay đổi về quy hoạch làm thay đổi nhiệm vụ của tài sản; (2) khi có sự thay đổi về phân cấp quản lý; (3) tài sản được giao không đúng đối tượng; (4) tài sản đã được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc có sai phạm nghiêm trọng trong quản lý theo quy định của pháp luật; (5) các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.  - Khoản 2: sửa lại thẩm quyền quyết định thu hồi theo hướng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi tài sản thuộc phạm vi quản lý quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này;  - Khoản 3: sửa lại theo hướng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi sau khi thu hồi được xử lý theo các hình thức (giao cho đối tượng khác quản lý; điều chuyển và chuyển giao về địa phương để quản lý, xử lý theo quy định).  - Khoản 4: sửa lại trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý theo hướng đơn giản, dễ thực hiện. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Đề nghị sửa như sau:*“b) Ủy ban nhân dân ~~cấp tỉnh~~ các cấp quyết định thu hồi tài sản thuộc phạm vi quản lý.”.* Lý do: để phù hợp đối với từng trường hợp tài sản thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, của Ủy ban nhân dân cấp huyện và tăng thẩm quyền, trách nhiệm cho cấp huyện.*(Bà Rịa Vũng Tàu)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định  2. Không thực hiện việc phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi vì hình thức xử lý tài sản này liên quan đến việc thay đổi đối tượng quản lý tài sản |
| **Điều 24 dự thảo XYK (nay là Điều 22). Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | - Khoản 2: sửa lại thẩm quyền quyết định điều chuyển theo hướng:  + Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do địa phương, bộ ngành khác quản lý về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.  + Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi giữa các cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý.  - Đề nghị gộp khoản 3, khoản 4 (thành phần hồ sơ quy định trong trình tự, thủ tục) sửa lại ngắn gọn và quy định trình tự, thủ tục điều chuyểntài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do địa phương, bộ ngành khác quản lý về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT và thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý. *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |
| **Điều 25, 26 dự thảo XYK về bán TSKCHT thủy lợi và chuyển giao TSKCHT thủy lợi về địa phương quản lý,xử lý** | 1. Đề nghị bỏ, vì: Đã có quy định của pháp luật về thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân cấp quản lý công trình thủy lợi cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Về quy định tại điểm a khoản 6 Điều 25 dự thảo Nghị định, trường hợp không có tài sản cùng loại hoặc tài sản có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương thì sẽ xác định giá khởi điểm để đấu giá tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi như thế nào, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung. *(Bộ Tư pháp)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định  2. Tại dự thảo Nghị định gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương có quy định hình thức xử lý TSKCHT thủy lợi gồm hình thức “bán tài sản”.  Qua rà soát Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (điểm b khoản 1 Điều 93), việc bán TSKCHT thủy lợi được thực hiện trong trường hợp “chuyển mục đích sử dụng đất gắn với chuyển đổi công năng sử dụng tài sản”; do đó, cần có quy định chặt chẽ, tránh sự chồng chéo giữa các pháp luật (pháp luật đất đai); đồng thời, thực tế cũng chưa phát sinh việc xử lý TSKCHT thủy lợi theo hình thức bán.  Do đó, tại dự thảo NĐ lần này không còn quy định hình thức xử lý tài sản là bán; tuy nhiên để bao quát hết các trường hợp, tai dự thảo quy định nguyên tắc xử lý *tài* sản khi không còn phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì việc thu hồi đất thuộc tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan. |
| **Điều 27 dự thảo XYK (nay là Điều 23). Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | 1. - Khoản 1: điểm a bổ sung “Tài sản …hiệu quả (*không thể phục hồi theo công năng của tài sản*)”.  - Khoản 2: sửa lại thẩm quyền quyết định thanh lý theo hướng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý.  - Khoản 3: sửa lại việc thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ theo hướng:  + Vật tư, vật liệu thu hồi nếu còn sử dụng được thì đối tượng được giao quản lý tài sản được tiếp tục sử dụng hoặc sử dụng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng mới.  + Đối tượng được giao quản lý tài sản không có nhu cầu sử dụng thì được xử lý theo hình thức: điều chuyển hoặc bán.  - Đề nghị gộp khoản 4, khoản 5 và sửa lại ngắn gọn, quy định trình tự, thủ tục thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Điều chỉnh nội dung khoản 3 Điều 27 thành *“3. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ thì vật tư, vật liệu thu hồi (nếu có) được xử lý theo các hình thức: giao cho đơn vị khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi tiếp tục sử dụng nếu có nhu cầu; điều chuyển hoặc bán.”.* Lý do: trong thực tế có TSKCHT thủy lợi được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ không có vật tư, vật liệu thu hồi, đồng thời kế thừa một số nội dung quy định tại Điều 29 Nghị định số 129/2017/NĐ-CP, ngoài ra Điều 14 dự thảo Nghị định quy định phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi. *(Lâm Đồng)*  - Đề nghị nghiên cứu quy định rõ các trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ vật tư, vật liệu thu hồi không nên quy định “được xử lý theo các hình thức quy định tại Điều 14 Nghị định này” để đảm bảo tính minh bạch và khả thi của quy định các hình thức xử lý thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (ví dụ, hình thức cho thuê quyền khai thác tài sản; chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và hợp tác kinh doanh cung cấp sản phẩm, dịch vụ; phương thức khác theo quy định của pháp luật). *(Bộ TT&TT)*  3. Đề nghị sửa điểm b khoản 2 như sau:*“b) Ủy ban nhân dân ~~cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền~~* ***các cấp*** *quyết định thanh lý đối với tài sản hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý.” (Bà Rịa Vũng Tàu)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định  2. Tiếp thu, hoàn thiện khoản 3 Điều 23 dự thảo Nghị định theo hướng: Việc thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ.  a) Vật tư, vật liệu thu hồi nếu có thể tiếp tục sử dụng thì đối tượng được giao quản lý tài sản được tiếp tục sử dụng hoặc được sử dụng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi mới theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.  b) Trường hợp đối tượng được giao quản lý tài sản không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì được xử lý theo hình thức: điều chuyển, bán.  3. Tiếp thu, tại khoản 2 Điều 23 dự thảo Nghị định đã quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của địa phương. |
| **Điều 28 dự thảo XYK (nay là Điều 24). Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại** | 1. - Khoản 1: sửa lại theo hướng xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi bị mất, bị hủy hoại trong trường hợp do thiên tai, hỏa hoạn và các nguyên nhân khác mà công trình đó không còn hoặc không có khả năng phục hồi.  Tuy nhiên, tại các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (thu hồi, điều chuyển, thanh lý…quy định tại các Điều 23, 24, 26, 27) cần quy định rõ hơn các trường hợp được thực hiện theo từng hình thức xử lý tài sản, tránh trùng lặp, đảm bảo việc thực hiện đúng quy định.  - Khoản 2: sửa lại thẩm quyền quyết định xử lý theo hướng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý.  - Đề nghị gộp khoản 3, khoản 4 và sửa lại ngắn gọn và quy định trình tự, thủ tục xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý.  *(Bộ NN&PTNT)*  2. Khoản 6 Điều 28: Đề nghị Bộ Tài chính làm rõ cơ sở về xây dựng quy định: Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả, sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi để đảm bảo khôi phục hoạt động… **Số tiền đã nộp ngân sách nhà nước được ưu tiên bố trí trong kế hoạch đầu tư công**, dự toán chi ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo và phát triển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan. *(Bộ KH&ĐT)* | 1. Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định  2. Tại khoản 3 Điều 85 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: *“3. Nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, sau khi nộp vào ngân sách nhà nước được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công và ưu tiên bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.”* |
| **Điều 30 dự thảo XYK (nay là Điều 25). Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | 1. Đề nghị sửa lại theo hướng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công làm chủ tài khoản; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản có trách nhiệm lập, phê duyệt dự toán đối với các khoản chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản. *(Bộ NN&PTNT)*  2. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung:  *“a) Sở Tài chính đối với tài sản do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định xử lý;*  ***b) Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện đối với tài sản do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định xử lý.”*** *(Bà Rịa Vũng Tàu)* | Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định |
| **Mục 6. Chế độ báo cáo và Cơ sở dữ liệu về TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Điều 31 dự thảo XYK (nay là Điều 26). Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi** | - Khoản 3: đề nghị bỏ nội dung “*gửi cơ quan quản lý cấp trên ký xác nhận để thực hiện nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi”;*  - Khoản 4: đề nghị nghiên cứu việc quy định “… báo cáo tình hình *quản lý, sử dụng và khai thác tài sản (bao gồm số tiền thu được từ xử lý, từ khai thác tài sản của năm trước)”* cho phù hợp với thực tế*.*  - Khoản 5: rà soát các nội dung mẫu biểu, có nội dung trùng lặp;  - Khoản 6: đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b như sau “*Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi* ***thuộc phạm vi quản lý,*** *gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 3 hàng năm”.* *(Bộ NN&PTNT)* | Tiếp thu, hoàn thiện tại dự thảo Nghị định |
| **Điều 34 dự thảo XYK (nay là Điều 29). Trách nhiệm thi hành** | (1) Nghiên cứu bỏ “*giá quy ước*”, vì: Trong các nội dung của Dự thảo không đề cập đến giá quy ước; Giá quy ước không có khái niệm, giải thích từ ngữ tại các văn bản khác; Hiện nay *giá quy ước* chưa có căn cứ pháp lý, chưa có hướng dẫn và thực tiễn chưa triển khai ở các lĩnh vực khác. Đề nghị xác định rõ mục đích quy định *giá quy ước*, trường hợp *giá quy ước* chỉ để theo dõi sổ sách, thì nó không có nhiều giá trị.  (2) Bỏ điểm c khoản 1, vì đã được quy định tại Điều 31.  (3) Nghiên cứu quy định tại điểm d khoản 1 cho phù hợp với quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công (điểm c khoản 4 Điều 127), trách nhiệm của Bộ Tài chính trực tiếp xây dựng cơ sở dữ liệu.  (4) Điểm c khoản 3 bổ sung “…đăng nhập, *cập nhật*, chuẩn hóa…”. *(Bộ NN&PTNT)* | (1) Đối với nội dung về *“giá quy ước”*: Về nguyên tắc, tài sản công phải được theo dõi hạch toán đầy đủ theo quy định về kế toán. Theo đó, để c cơ sở hạch toán, kế toán cần phải có các thông tin về nguyên giá, giá trị còn lại. Tuy nhiên thực tế còn nhiều khó khăn vướng mắc trong việc xác định giá trị do không có hồ sơ liên quan đến việc hình thành tài sản và tài sản được hình thành, tích lũy theo nhiều năm; do đó việc xác định nguyên giá theo nguyên tắc thông thường không thực hiện được.  Vì vậy, quy định việc Bộ NN&PTNT xây dựng, ban hành quy định giá quy ước để xác định giá trị tài sản khi thực hiện kế toán là cần thiết. Thực tế hiện nay, đối với TSKCHT đường bộ và TSKCHT hàng hải, Bộ GTVT đã ban hành giá quy ước để phục vụ công tác hạch toán, kế toán TSKCHT thuộc lĩnh vực quản lý.  (2) Về nội dung “Bỏ điểm c khoản 1, vì đã được quy định tại Điều 31”: Tiếp thu.  (3) Về trách nhiệm xây dựng cơ sở dữ liệu Cơ sở dữ liệu về TSKCHT thủy lợi trên phạm vi cả nước để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công: Thực hiện Nghị định số 129/2017/NĐ-CP, Bộ NN&PTNT đã xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu về TSKCHT thủy lợi thí điểm tại 07 tỉnh (Hà Giang, Hòa Bình, Phú Thọ, Thanh Hóa, Quảng Trị, Quảng Nam, Hà Tĩnh) và sắp tới triển khai trên phạm vi cả nước. Do đó, đề nghị Bộ NN&PTNT tiếp tục thực hiện nội dung này để đảm bảo thống nhất.  - Về nội dung bổ sung từ ngữ tại điểm c khoản 3 Điều 29 dự thảo: Tiếp thu. |
| **Mục 6. Chế độ báo cáo và Cơ sở dữ liệu về TSKCHT thủy lợi** | | |
| **Chương III. Tổ chức thực hiện** | | |
| **Hiệu lực thi hành** | Bộ Quốc phòng đề nghị dự thảo NĐ có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký vì tại dự thảo đã có quy định về điều khoản chuyển tiếp | Hiệu lực của Nghị định thực hiện theo quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản QPPL, cụ thể: *Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản QPPL không sớm hơn 45 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản của cơ quan nhà nước ở trung ương. Văn bản QPPL được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn thì có thể có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành.* |
| **Mẫu** | Đề xuất bổ sung: mẫu biên bản bàn giao, tiếp nhận; mẫu biên bản nghiệm thu tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi. Lý do: để phù hợp với nội dung quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 11 dự thảo Nghị định; Bổ sung nội dung “Bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi” vào “mục II. Nội dung chủ yếu của phương án” mẫu số 04A và 04B để phù hợp với nội dung quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 12 dự thảo Nghị định. *(Lâm Đồng)* | Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định |